



BIDV

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ THU CHI HỘ

Căn cứ:

- *Bộ Luật Dân sự Việt Nam năm 2005;*
- *Nghị định 64/2001/NĐ-CP ngày 20/09/2001 của Chính phủ về hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.*
- *Nhu cầu hợp tác giữa các bên trong lĩnh vực Dịch vụ Thanh toán tại Việt Nam.*

Hôm nay ngày.....200..., tại Hà Nội, “**Hợp đồng Dịch vụ Thu chi hộ**” này được ký giữa và bởi:

NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

(Sau đây gọi tắt là “**BIDV**”)

Địa chỉ trụ sở :
Điện thoại : Fax:
Mã số thuế :
Đại diện bởi : Ông/ Bà
Chức vụ :
Theo ủy quyền số : ký bởi ngày

VÀ

NGÂN HÀNG CLIENT BANK

(Sau đây gọi tắt là “**CLIENT BANK**”)

Địa chỉ trụ sở :
Điện thoại : Fax:
Mã số thuế :
Đại diện bởi : Ông/ Bà
Chức vụ :
Theo ủy quyền số : ký bởi ngày

MỤC ĐÍCH CỦA HỢP ĐỒNG

BIDV là nhà cung cấp hàng đầu về các dịch vụ thanh toán tại Việt Nam và hoạt động với hệ thống chi nhánh rộng lớn xuyên suốt quốc gia.

CLIENT BANK đang tìm kiếm sự hỗ trợ của một hệ thống rộng lớn và chuyên nghiệp tại Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng kinh doanh.

CÁC BÊN CÙNG ĐỒNG Ý NHƯ SAU:

ĐIỀU 1 – GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

a) **Tài khoản của CLIENT BANK:** là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn tiền đồng Việt Nam của CLIENT BANK mở tại BIDV, bao gồm:

- Tài khoản số của CLIENT BANK – Chi nhánh.....
Mở tại BIDV – Chi nhánh

b) **Ghi Có/ Nợ tài khoản CLIENT BANK:** là việc BIDV ghi tăng / giảm số tiền trên Tài khoản của CLIENT BANK mở tại BIDV.

c) **Chuyển tiền cho CLIENT BANK:** là việc BIDV sử dụng các kênh thanh toán thích hợp để chuyển tiền cho CLIENT BANK

d) **Dịch vụ:** là các dịch vụ thanh toán mà BIDV cung cấp cho CLIENT BANK theo như quy định từ điều 2 đến điều 8 của Hợp đồng này.

e) **Khách hàng của CLIENT BANK:** là tổ chức, cá nhân có mở và duy trì tài khoản tại CLIENT BANK.

f) **Người sử dụng Dịch vụ:** là những người trực tiếp giao dịch với BIDV để sử dụng các dịch vụ được định rõ trong Hợp đồng này bao gồm CLIENT BANK, và các cá nhân hay tổ chức sử dụng các dịch vụ này nhằm chuyển tiền đến/ nhận tiền từ các Khách hàng của CLIENT BANK.

g) **Người thụ hưởng:** là người được hưởng cuối cùng các khoản ghi Có.

h) **Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV:** là (những) nhân viên được ủy quyền bởi BIDV để thu/chi tiền mặt cho Người sử dụng Dịch vụ.

i) **Đại diện của Người sử dụng dịch vụ:** là (những) người được ủy quyền của Người sử dụng dịch vụ để giao/ nhận tiền mặt với BIDV.

j) **Đăng ký Dịch vụ:** là thông báo bởi CLIENT BANK tới BIDV đăng ký một hoặc các Dịch vụ cụ thể cho một hoặc các Người sử dụng dịch vụ /Khách hàng của CLIENT BANK/ Người thụ hưởng cụ thể.

k) **Ngày làm việc** là một ngày làm việc bình thường của CLIENT BANK và BIDV, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, trừ những ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam, và gồm cả ngày Thứ Bảy khi một số Chi nhánh/ Sở giao dịch/Phòng giao dịch của BIDV có mở cửa giao dịch.

l) **Thời gian cung cấp dịch vụ:** là khoảng thời gian trong Ngày làm việc mà BIDV tiến hành cung cấp một dịch vụ cụ thể cho CLIENT BANK. Thời gian cung cấp dịch vụ có thể khác nhau với mỗi Dịch vụ.

m) **Lần Dịch vụ:** là một lần BIDV thực hiện một dịch vụ cho một Người sử dụng dịch vụ hoặc một lần BIDV thực hiện yêu cầu dịch vụ của CLIENT BANK.

n) **Ngày hiệu lực:** là ngày bắt đầu hiệu lực của việc cung cấp và sử dụng một Dịch vụ hoặc ngày thực hiện một Lần Dịch vụ cụ thể.

o) **Thời gian hoàn tất giao dịch:** được xác định tại thời điểm Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV, Người sử dụng dịch vụ ký xác nhận và có con dấu xác nhận của BIDV vào Chứng từ giao dịch.

p) **Quầy giao dịch:** là nơi nhân viên của BIDV thực hiện các giao dịch thu chi tiền mặt, chuyển khoản và các dịch vụ ngân hàng tại quầy khác.

ĐIỀU 2 – DỊCH VỤ THU HỘ TẠI QUẦY GIAO DỊCH BIDV

2.1 MÔ TẢ DỊCH VỤ

Dịch vụ thu hộ tại quầy giao dịch BIDV là dịch vụ theo đó Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV nhận tiền mặt từ Người sử dụng dịch vụ hoặc ghi Nợ tài khoản của người sử dụng dịch vụ để ghi Có/chuyển tiền cho CLIENT BANK để CLIENT BANK ghi Có cho Khách hàng của mình.

2.2 NỘI DUNG DỊCH VỤ

a) Khi có nhu cầu chuyển tiền đến Khách hàng của CLIENT BANK, Người sử dụng Dịch vụ sẽ:

- Nộp tiền mặt tại quầy; hoặc
- Yêu cầu BIDV ghi Nợ tài khoản của mình cho Người thụ hưởng.

Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV sẽ thực hiện để chuyển tiền cho khách hàng của CLIENT BANK theo đúng thủ tục, quy định hiện hành của BIDV.

b) Thời gian cung cấp dịch vụ của BIDV trong một Ngày làm việc là:

- ❖ 08.00 đến 11.30 vào buổi sáng
- ❖ 13.00 đến 16.00 vào buổi chiều

c) BIDV sẽ cung cấp cho Người sử dụng dịch vụ một liên của Chứng từ giao dịch sau khi giao dịch đã hoàn thành. BIDV đảm bảo ghi Có/ Chuyển tiền cho CLIENTBANK với ghi chú cụ thể về Người thụ hưởng và nội dung chuyển tiền như cung cấp bởi Người sử dụng dịch vụ theo khung thời gian sau:

Hình thức thực hiện dịch vụ	Thời gian giao dịch hoàn tất	Thời gian ghi có/chuyển tiền
Ghi Có cho Client Bank	Trước 15h00	Trong ngày
	Sau 15h00	Trước 10h ngày làm việc tiếp theo
Chuyển tiền cho Client Bank	Trước 13h00	Trong ngày
	Sau 13h00	Trong ngày hoặc ngay ngày làm việc tiếp theo

Nếu thời gian Ghi Có/ Chuyển tiền rơi vào các ngày Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ lễ nội bộ, nghỉ lễ quốc gia, BIDV đảm bảo thực hiện Ghi Có/ Chuyển tiền vào ngày làm việc tiếp theo.

d) Tùy thuộc vào thỏa thuận giữa hai bên, BIDV có thể đồng ý fax các chứng từ giao dịch cho Khách hàng của CLIENT BANK trong vòng 30 phút sau khi giao dịch hoàn tất theo số fax đã được đăng ký.

2.3 ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀ XÁC NHẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ

a) Để đăng ký sử dụng dịch vụ cho mỗi Khách hàng cụ thể của CLIENT BANK, CLIENT BANK phải gửi cho BIDV Bản đăng ký Dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02.

b) Trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày nhận được Đăng ký Dịch vụ, BIDV phải trả lời CLIENT BANK về việc đồng ý/từ chối cung cấp dịch vụ bằng việc xác nhận thông tin tương ứng lên bản Đăng ký dịch vụ và gửi lại cho CLIENT BANK. Dịch vụ sẽ phát sinh hiệu lực sau bảy (07) ngày làm việc tính từ ngày BIDV xác nhận đồng ý cung cấp dịch vụ cho CLIENT BANK.

c) Cả hai bên đồng ý rằng Đăng ký Dịch vụ đã được BIDV xác nhận là căn cứ cho việc đồng ý sử dụng và cung cấp dịch vụ giữa hai bên và có giá trị pháp lý như một Phụ lục của Hợp đồng này.

d) Liên quan tới Đăng ký Dịch vụ đã được xác nhận, nếu có bất kỳ thay đổi nào, bao gồm việc đề nghị ngừng/ tạm hoãn dịch vụ cho một Khách hàng cụ thể của CLIENT BANK hoặc tại một hoặc các chi nhánh của BIDV, bên đề nghị thay đổi phải thông báo cho bên kia bằng văn bản ít nhất bảy (07) ngày trước ngày hiệu lực của việc thay đổi đó.

2.4 PHÍ DỊCH VỤ VÀ VIỆC THANH TOÁN

CLIENT BANK quyết định phí dịch vụ thu hộ tiền mặt tại quầy của BIDV cho từng Khách hàng của CLIENT BANK sẽ do Người sử dụng dịch vụ hoặc CLIENT BANK chịu và nêu rõ trong Đăng ký Dịch vụ.

❖ Trong trường hợp phí do Người sử dụng dịch vụ chịu, phí dịch vụ sẽ được thu từ Người sử dụng dịch vụ vào thời điểm nộp tiền (phí ngoài).

❖ Trong trường hợp phí do CLIENT BANK chịu, việc thu và thanh toán phí dịch vụ sẽ được thực hiện theo các quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này và Phụ lục có liên quan.

ĐIỀU 3 - DỊCH VỤ THU HỘ THEO ĐỊA ĐIỂM CHỈ ĐỊNH

3.1 MÔ TẢ DỊCH VỤ

Dịch vụ thu hộ theo địa điểm chỉ định là dịch vụ theo đó BIDV thực hiện thu tiền mặt từ Người sử dụng dịch vụ tại những địa điểm do CLIENT BANK chỉ định; đảm bảo an ninh cho các khoản tiền gửi đó trong quá trình vận chuyển và ghi Có/chuyển tiền cho CLIENT BANK để CLIENT BANK ghi Có cho Khách hàng của mình.

3.2 NỘI DUNG DỊCH VỤ

a) Đại diện của Người sử dụng dịch vụ tại ngày chỉ định sẽ sắp xếp các khoản tiền nhờ thu hộ thành từng loại theo từng mệnh giá tiền trước khi Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV đến thu và kiểm đếm các khoản tiền này.

b) Thời gian cung cấp dịch vụ của BIDV trong một Ngày làm việc là:

- ❖ 09.00 đến 11.00 vào buổi sáng
- ❖ 13.00 đến 16.00 vào buổi chiều

c) Tại địa điểm thu tiền, Nhân viên thực hiện Dịch vụ của BIDV xuất trình CMND và các giấy tờ tùy thân cho Đại diện Người sử dụng dịch vụ. CLIENT BANK đảm bảo thỏa thuận với Người sử dụng dịch vụ rằng Đại diện của Người sử dụng dịch vụ có trách nhiệm kiểm tra các giấy tờ chứng minh nhân thân của Nhân viên thực hiện dịch vụ theo các thông tin đã được BIDV cung cấp cho CLIENT BANK trong Danh sách Nhân viên thực hiện dịch vụ (như quy định tại Điều 3.3. b) dưới đây) để đảm bảo không có sự giả mạo xảy ra.

d) Đại diện của Người sử dụng Dịch vụ sẽ điền vào Chứng từ giao dịch (là Giấy nộp tiền hoặc Biên bản giao nhận tiền hoặc các chứng từ khác có liên quan) theo mẫu do BIDV ban hành tại

từng thời điểm và chứng kiến việc kiểm đếm tiền chi tiết của Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV tại địa điểm thu tiền.

e) Ngay sau khi thu tiền mặt, BIDV đảm bảo cung cấp cho Người sử dụng dịch vụ một liên của Chứng từ giao dịch, trong đó ghi chi tiết:

- ❖ Các loại tiền nộp theo từng mệnh giá;
- ❖ Tổng giá trị khoản tiền thu tiền;
- ❖ Ngày và giờ tiếp nhận để mang đi.

Chứng từ giao dịch chỉ được xem là xác nhận về việc thực hiện dịch vụ khi chứng từ giao dịch đó có đầy đủ chữ ký của (i) Đại diện Người sử dụng dịch vụ; (ii) Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV và được đóng dấu “Đã thu tiền”

f) BIDV đảm bảo ghi Có/ Chuyển tiền cho CLIENT BANK với cùng số tiền với ghi chú cụ thể về Người thụ hưởng và nội dung chuyển tiền như cung cấp bởi Người sử dụng dịch vụ theo khung thời gian sau:

Hình thức thực hiện dịch vụ	Thời gian giao dịch hoàn tất	Thời gian ghi có/chuyển tiền
Ghi Có cho Client Bank	Trước 15h00	Trong ngày
	Sau 15h00	Trước 10h ngày làm việc tiếp theo
Chuyển tiền cho Client Bank	Trước 13h00	Trong ngày
	Sau 13h00	Trong ngày hoặc ngay ngày làm việc tiếp theo

Nếu thời gian Ghi Có/ Chuyển tiền rơi vào các ngày Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ lễ nội bộ, nghỉ lễ quốc gia, BIDV đảm bảo thực hiện Ghi Có/ Chuyển tiền vào ngày làm việc tiếp theo.

g) Tùy thuộc vào thỏa thuận giữa hai bên, BIDV có thể đồng ý fax các chứng từ giao dịch cho Khách hàng của CLIENT BANK sau khi giao dịch hoàn tất.

3.3 ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀ XÁC NHẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ

a) Để đăng ký sử dụng dịch vụ cho mỗi Người sử dụng dịch vụ cụ thể, CLIENT BANK phải gửi cho BIDV Bản đăng ký Dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03. Bản đăng ký phải nêu rõ việc thu hộ là:

i/ theo lịch cố định (nêu rõ thời gian và ngày quy định) hay

ii/ không theo lịch cố định.

b) Trong vòng ba (03) ngày làm việc tính từ ngày nhận được Đăng ký Dịch vụ, BIDV phải trả lời CLIENT BANK về việc đồng ý/ từ chối cung cấp dịch vụ bằng việc xác nhận lên thông tin tương ứng trên Bản đăng ký Dịch vụ.

c) Cả hai bên đồng ý rằng Đăng ký Dịch vụ đã được BIDV xác nhận là căn cứ cho việc đồng ý sử dụng và cung cấp dịch vụ giữa hai bên và có giá trị pháp lý như một Phụ lục của Hợp đồng này.

d) Liên quan tới Đăng ký Dịch vụ đã được xác nhận, nếu có bất cứ thay đổi nào, bao gồm việc đề nghị ngừng Dịch vụ cho Người sử dụng dịch vụ đó hoặc thay đổi lịch thu tiền, bên đề nghị thay đổi phải thông báo cho bên kia bằng văn bản bảy (07) ngày trước ngày hiệu lực của sự thay đổi đó.

- e) Sau khi nhận được xác nhận đồng ý cung cấp dịch vụ của BIDV, ít nhất năm (05) ngày trước ngày bắt đầu hiệu lực của việc thu hộ, CLIENT BANK phải gửi cho BIDV Danh sách Đại diện của Người sử dụng dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 05.
- f) Trước ít nhất ba (03) ngày trước ngày bắt đầu hiệu lực của việc thu hộ, BIDV phải gửi cho CLIENT BANK Danh sách Nhân viên thực hiện dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04.,
- g) Bất cứ thay đổi nào liên quan đến Danh sách Đại diện của Người sử dụng dịch vụ hoặc Danh sách Nhân viên thực hiện dịch vụ phải được hai bên thông báo cho nhau ít nhất một (01) ngày trước ngày hiệu lực của Lần Dịch vụ tiếp theo. Nếu BIDV không thông báo như vậy dẫn đến việc không thu được tiền, BIDV đồng ý không thu phí dịch vụ cho Lần dịch vụ đó và thỏa thuận với CLIENT BANK để sắp xếp một Lần dịch vụ khác. Nếu CLIENT BANK không thông báo như vậy dẫn đến việc không thu được tiền, CLIENT BANK đồng ý rằng phí của Lần Dịch vụ đó vẫn được tính như quy định tại Điều 9 và các quy định liên quan của Hợp đồng này
- h) Trong trường hợp thu hộ theo lịch cố định, việc cung cấp Dịch vụ sẽ được tiến hành kể từ ngày bắt đầu hiệu lực của Dịch vụ theo lịch đã thỏa thuận trong Đăng ký Dịch vụ. Trong trường hợp thu hộ theo lịch không cố định, CLIENT BANK đồng ý rằng việc cung cấp từng Lần Dịch vụ phụ thuộc vào khả năng bố trí con người và phương tiện của BIDV. Ít nhất hai (02) ngày trước ngày hiệu lực của mỗi Lần Dịch vụ, CLIENT BANK phải gửi Yêu cầu thu hộ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 06 cho BIDV nêu chi tiết ngày và giờ yêu cầu thực hiện dịch vụ. Trong trường hợp đồng ý cung cấp Lần Dịch vụ đó, BIDV xác nhận đồng ý và gửi cho CLIENT BANK ít nhất một (01) ngày trước ngày hiệu lực của việc thực thi dịch vụ.
- i) Nếu CLIENT BANK muốn tạm hoãn một Lần Dịch vụ, CLIENT BANK phải gửi cho BIDV thông báo bằng văn bản trước ít nhất một (01) ngày trước ngày hiệu lực của Lần Dịch vụ đó. Nếu CLIENT BANK không thông báo như vậy, CLIENT BANK đồng ý rằng phí của Lần Dịch vụ đó vẫn được tính như quy định tại Điều 9 và các quy định liên quan của Hợp đồng này.

3.4 THỰC HIỆN DỊCH VỤ

- a) Nếu Nhân viên thực hiện Dịch vụ của BIDV không thể đến thu tiền vào thời gian đã định của một Lần Dịch vụ do xảy ra các sự kiện Bất khả kháng như quy định tại Điều 15 của Hợp đồng này, Nhân viên thực hiện Dịch vụ sẽ thông báo ngay bằng điện thoại cho CLIENT BANK và Đại diện của Người sử dụng Dịch Vụ để cùng giải quyết sự cố.
- b) Ngoại trừ nguyên nhân Bất khả kháng, nếu sau 30 phút kể từ lúc Nhân viên thực hiện Dịch vụ của BIDV đến địa điểm chỉ định, Đại diện của Người sử dụng Dịch vụ vẫn chưa sẵn sàng để giao tiền, Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV có quyền rời địa điểm thu hộ. Trong trường hợp này CLIENT BANK vẫn phải thanh toán cho BIDV phí của Lần Dịch vụ này như quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này.
- c) BIDV có trách nhiệm mua bảo hiểm cho các khoản tiền mặt được vận chuyển, đảm bảo các phương tiện vận chuyển tiền mặt, đảm bảo an toàn cho quá trình vận chuyển và giữ bí mật các thông tin và chỉ dẫn liên quan đến việc thực hiện dịch vụ vận chuyển tiền mặt như quy định trong hợp đồng này
- d) BIDV sẽ chịu trách nhiệm với bất cứ mất mát, thiệt hại, trộm cướp các khoản tiền và tài sản từ địa điểm thu hộ tới địa chỉ BIDV. BIDV không chịu trách nhiệm về tổn thất, thiệt hại hoặc trộm cắp đối với các khoản tiền mặt, tài sản xảy ra khi BIDV vẫn còn ở trong phạm vi của địa điểm thu hộ và bất cứ thiệt hại nào phát sinh do bất cứ sai sót, bất cẩn, lỗi hay hành vi sai trái nào của nhân viên CLIENT BANK hoặc của Người sử dụng dịch vụ.

3.5 PHÍ DỊCH VỤ VÀ VIỆC THANH TOÁN

Phí dịch vụ do CLIENT BANK chịu, việc thu và thanh toán phí dịch vụ sẽ được thực hiện theo các quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này và Phụ lục có liên quan.

ĐIỀU 4 - DỊCH VỤ CHI HỘ TẠI QUẦY GIAO DỊCH BIDV

4.1 MÔ TẢ DỊCH VỤ

Dịch vụ chi hộ tại quầy giao dịch BIDV là dịch vụ theo đó BIDV ghi Nợ tài khoản của CLIENT BANK và trả cho người thụ hưởng được CLIENT BANK chỉ định bằng cách i/ chi trả bằng tiền mặt tại quầy giao dịch của BIDV hoặc ii/ ghi Có vào tài khoản của Người thụ hưởng nếu Người thụ hưởng có Tài khoản tại BIDV hoặc iii/ chuyển lệnh thanh toán tới các ngân hàng khác nếu Người thụ hưởng có tài khoản tại ngân hàng khác.

4.2 NỘI DUNG DỊCH VỤ

a) CLIENT BANK gửi Ủy nhiệm Chi cho BIDV bằng văn bản hoặc bằng phương thức điện tử đã được hai bên đồng ý (Homebanking, thanh toán song phương,...).

b) Thời gian cung cấp dịch vụ của BIDV trong một Ngày làm việc là:

- ❖ 08.00 đến 11.00 vào buổi sáng
- ❖ 13.00 đến 16.00 vào buổi chiều

c) BIDV kiểm tra số dư tài khoản của CLIENT BANK mở tại BIDV, nếu số dư tài khoản của CLIENT BANK, bao gồm cả hạn mức thấu chi (nếu có) đủ để thực hiện việc chi trả cho Người thụ hưởng, BIDV thực hiện lệnh chi:

❖ Nếu Ủy nhiệm chi yêu cầu thanh toán bằng tiền mặt tại quầy, BIDV chuyển lệnh thanh toán tới các chi nhánh của BIDV, sẵn sàng chi trả khi Người thụ hưởng xuất trình Chứng minh thư / Hộ chiếu tại quầy giao dịch được chỉ định của BIDV.

❖ Nếu Ủy nhiệm chi yêu cầu thanh toán cho Người thụ hưởng có tài khoản tại BIDV, BIDV thực hiện ghi Có vào tài khoản của Người thụ hưởng.

❖ Nếu Ủy nhiệm chi yêu cầu thanh toán cho Người thụ hưởng có tài khoản tại ngân hàng khác, BIDV chuyển lệnh thanh toán tới ngân hàng giữ tài khoản của Người thụ hưởng.

d) BIDV đảm bảo thực hiện lệnh chi theo khung thời gian sau:

Hình thức thực hiện dịch vụ	Thời gian giao dịch hoàn tất	Thời gian ghi có/chuyển tiền
Trong hệ thống	Trước 15h00	Trong ngày
	Sau 15h00	Trước 10h ngày làm việc tiếp theo
Ngoài hệ thống	Trước 13h00	Trong ngày
	Sau 13h00	Trong ngày hoặc ngay ngày làm việc tiếp theo

e) CLIENT BANK có trách nhiệm thông báo cho Người thụ hưởng về việc thanh toán.

4.3 ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀ XÁC NHẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ

Hai bên đồng ý rằng Ủy nhiệm chi do CLIENT BANK gửi cho BIDV là căn cứ cho việc đồng ý sử dụng và cung cấp Dịch vụ Chi hộ tại quầy giao dịch của BIDV theo Hợp đồng này, hai bên không cần thực hiện thêm bất cứ thủ tục nào khác.

4.4 THỰC HIỆN DỊCH VỤ

a) Trong trường hợp thông tin về Người thụ hưởng do CLIENT BANK cung cấp không chính xác, bao gồm việc sai tên, sai số chứng minh thư/ hộ chiếu, số tài khoản, khiến cho việc thanh toán cho Người thụ hưởng không thực hiện được, khi phát hiện ra sai sót BIDV sẽ thông báo cho CLIENT BANK để CLIENT BANK phối hợp giải quyết. Nếu tài khoản của Người thụ hưởng là tài khoản tại Ngân hàng khác, CLIENT BANK đồng ý rằng BIDV sẽ thu Phí tra soát hoặc Phí hoàn trả theo như quy định tại Phụ lục 01 của Hợp đồng này.

b) Trong trường hợp thanh toán bằng tiền mặt tại quầy giao dịch, trong vòng bảy (07) ngày làm việc, nếu Người thụ hưởng không đến nhận tiền tại quầy giao dịch của BIDV, BIDV sẽ chuyển trả lại số tiền chưa được thanh toán cho CLIENT BANK và thu phí thoái hồi theo như quy định tại Phụ lục 01 của Hợp đồng này.

c) CLIENT BANK phải đảm bảo số dư tài khoản vào ngày chi trả đủ để thực hiện Ủy nhiệm chi. Trong trường hợp tài khoản không đủ số dư, BIDV sẽ chỉ thực hiện lệnh Chi khi CLIENT BANK bổ sung tiền vào Tài khoản. BIDV đảm bảo thực hiện lệnh Chi theo khung thời gian sau.

Hình thức thực hiện dịch vụ	Thời gian giao dịch hoàn tất	Thời gian ghi có/chuyển tiền
Trong hệ thống	Trước 15h00	Trong ngày
	Sau 15h00	Trước 10h ngày làm việc tiếp theo
Ngoài hệ thống	Trước 13h00	Trong ngày
	Sau 13h00	Trong ngày hoặc ngay ngày làm việc tiếp theo

4.5 PHÍ DỊCH VỤ VÀ VIỆC THANH TOÁN

Phí dịch vụ do CLIENT BANK chịu, việc thu và thanh toán phí dịch vụ sẽ được thực hiện theo các quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này và Phụ lục có liên quan.

ĐIỀU 5 - DỊCH VỤ CHI HỘ THEO ĐỊA ĐIỂM CHỈ ĐỊNH

5.1 MÔ TẢ DỊCH VỤ

Dịch vụ Chi hộ theo địa điểm chỉ định là dịch vụ theo đó BIDV, căn cứ theo Yêu cầu chi hộ tại địa điểm, của CLIENT BANK, thực hiện Ghi Nợ vào tài khoản của CLIENT BANK và vận chuyển tiền mặt tới địa điểm được chỉ định, giao tiền cho Người sử dụng Dịch vụ.

5.2 NỘI DUNG DỊCH VỤ

a) CLIENT BANK gửi **Yêu cầu chi hộ tại địa điểm** cho BIDV bằng văn bản hoặc bằng phương thức điện tử đã được hai bên đồng ý.

b) Tại ngày chi tiền đã được định trước, BIDV kiểm tra số dư tài khoản của CLIENT BANK mở tại BIDV, nếu số dư tài khoản của CLIENT BANK bao gồm cả hạn mức thấu chi (nếu có)

đủ để thực hiện việc chi trả theo Ủy nhiệm chi, BIDV sẽ ghi Nợ tài khoản của CLIENT BANK và Nhân viên thực hiện Dịch vụ của BIDV sử dụng các phương tiện vận chuyển tiền mặt đến địa điểm chỉ định vào thời gian đã định trước để giao tiền mặt cho Đại diện của Người sử dụng dịch vụ.

c) Thời gian cung cấp dịch vụ của BIDV trong một Ngày làm việc là:

- ❖ 09.00 đến 11.00 vào buổi sáng
- ❖ 13.00 đến 16.00 vào buổi chiều

d) Tại địa điểm chi tiền, Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV sẽ kiểm tra, đối chiếu các giấy tờ chứng minh nhân thân của Đại diện của Người sử dụng dịch vụ theo các thông tin đã được CLIENT BANK cung cấp để đảm bảo không có sự giả mạo xảy ra.

e) Khi giao tiền mặt, Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV sẽ yêu cầu Đại diện của Người Sử Dụng Dịch Vụ ký xác nhận vào Biên bản giao tiền/ Giấy lĩnh tiền mặt theo mẫu do BIDV cung cấp.

5.3 ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀ XÁC NHẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ

a) Nhằm mục đích đăng ký sử dụng dịch vụ, ít nhất mười (10) Ngày làm việc trước ngày bắt đầu hiệu lực của việc chi hộ theo địa điểm chỉ định đối với mỗi Người sử dụng dịch vụ, CLIENT BANK phải gửi cho BIDV Đăng ký Dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 07, trong đó nêu rõ việc chi hộ là:

- i/ theo lịch cố định (nêu rõ thời gian và ngày quy định) với số tiền cố định hay
- ii/ theo lịch cố định (nêu rõ thời gian và ngày quy định) với số tiền không cố định
- iii/ không theo lịch cố định

b) Trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày nhận được Đăng ký Dịch vụ, BIDV phải trả lời CLIENT BANK về việc đồng ý/từ chối cung cấp dịch vụ bằng việc xác nhận lên lên thông tin tương ứng trên bảng đăng ký dịch vụ.

c) Cả hai bên đồng ý rằng Đăng ký Dịch vụ đã được BIDV xác nhận là căn cứ cho việc đồng ý sử dụng và cung cấp dịch vụ giữa hai bên và có giá trị pháp lý như một Phụ lục của Hợp đồng này.

d) Liên quan tới Đăng ký Dịch vụ đã được xác nhận, nếu có bất cứ thay đổi nào, bao gồm việc đề nghị ngừng/ tạm hoãn dịch vụ cho một Người sử dụng dịch vụ cụ thể hoặc thay đổi lịch chi hộ, bên đề nghị thay đổi phải thông báo cho bên kia bằng văn bản bảy (07) ngày trước ngày hiệu lực của sự thay đổi đó.

e) Sau khi nhận được xác nhận đồng ý cung cấp dịch vụ của BIDV, năm (05) ngày trước ngày bắt đầu hiệu lực của việc chi hộ, CLIENT BANK phải gửi cho BIDV Danh sách Đại diện của Người sử dụng dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 05

f) Ít nhất ba (03) ngày trước ngày bắt đầu hiệu lực của việc chi hộ, BIDV phải gửi cho CLIENT BANK Danh sách Nhân viên thực hiện dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04, bao gồm thông tin chi tiết về tên, số Chứng minh thư, chữ ký mẫu, số điện thoại liên lạc của tất cả các Nhân viên thực hiện dịch vụ được ủy quyền đến thu tiền bao gồm cả Bảo vệ.

g) Bất cứ thay đổi nào liên quan đến Danh sách Đại diện của Người sử dụng dịch vụ hoặc Danh sách Nhân viên thực hiện dịch vụ phải được hai bên thông báo cho nhau ít nhất một (01) ngày trước ngày hiệu lực của Lần Dịch vụ tiếp theo. Nếu BIDV không thông báo như vậy dẫn đến việc không giao được tiền cho Đại diện người sử dụng dịch vụ, BIDV đồng ý sẽ không thu phí dịch vụ của Lần Dịch vụ đó. Ngược lại, nếu CLIENT BANK không thông báo kịp thời cho

BIDV về sự thay đổi của Danh sách Đại diện của Người sử dụng dịch vụ, BIDV sẽ không chịu trách nhiệm về việc vẫn giao tiền cho Đại diện của Người sử dụng dịch vụ theo Danh sách đang áp dụng hoặc không giao tiền cho Đại diện của Người sử dụng dịch vụ theo danh sách được thay đổi, và vẫn thu phí của Lần dịch vụ đó.

h) Trong trường hợp chi hộ theo lịch cố định với số tiền cố định, hai bên đồng ý rằng Đăng ký Dịch vụ của CLIENT BANK cũng đồng thời là Ủy nhiệm chi. CLIENT BANK không cần gửi Ủy nhiệm chi riêng cho từng Lần Dịch vụ cho BIDV.

i) Trong trường hợp chi hộ theo lịch cố định với số tiền không cố định, CLIENT BANK đảm bảo gửi Yêu cầu chi hộ tại địa điểm cho BIDV nêu chi tiết số tiền thanh toán một (01) ngày trước mỗi Lần Dịch vụ.

j) Trong trường hợp chi hộ theo lịch không cố định, CLIENT BANK đồng ý rằng việc cung cấp từng Lần Dịch vụ phụ thuộc vào khả năng bố trí con người và phương tiện của BIDV. Ít nhất hai (02) ngày trước ngày hiệu lực của một Lần Dịch vụ, CLIENT BANK phải gửi Yêu cầu chi hộ tại địa điểm cho BIDV nêu chi tiết ngày và giờ yêu cầu thực hiện dịch vụ. Trong trường hợp đồng ý cung cấp Lần Dịch vụ đó, BIDV thông báo bằng văn bản cho CLIENT BANK ít nhất một (01) ngày trước ngày hiệu lực của việc thực thi dịch vụ.

k) Nếu CLIENT BANK muốn tạm hoãn một Lần Dịch vụ, CLIENT BANK phải gửi cho BIDV thông báo bằng văn bản trước một (01) ngày trước ngày hiệu lực của Lần Dịch vụ đó. Nếu CLIENT BANK không thông báo như vậy, CLIENT BANK sẽ chịu trách nhiệm về việc tiền vẫn được giao như Yêu cầu chi hộ tại địa điểm đang có hiệu lực, đồng thời phí của Lần Dịch vụ đó vẫn được tính như quy định tại Phụ lục 01 của Hợp đồng này.

5.4 THỰC HIỆN DỊCH VỤ

a) Trong các trường hợp chi hộ theo lịch cố định, nếu ngày hiệu lực của một Lần dịch vụ rơi vào ngày nghỉ, dịch vụ chi hộ sẽ được tiến hành vào ngày làm việc kế tiếp.

a) CLIENT BANK phải đảm bảo số dư tài khoản đủ để thực hiện Yêu cầu chi hộ tại địa điểm cho mỗi Lần Dịch vụ. Ngoại trừ các trường hợp khác được quy định tại các phụ lục có liên quan của hợp đồng, BIDV sẽ không chịu trách nhiệm về những chậm trễ hay không thực hiện dịch vụ phát sinh từ việc số dư tài khoản của CLIENT BANK không đủ thực hiện Yêu cầu chi hộ tại địa điểm cho Lần dịch vụ đó.

b) Nếu Nhân viên thực hiện Dịch vụ của BIDV không thể đến chi tiền vào thời gian đã định của một Lần Dịch vụ do xảy ra các sự kiện Bất khả kháng như quy định tại Điều 15 của Hợp đồng này, Nhân viên thực hiện Dịch vụ sẽ thông báo ngay bằng điện thoại cho CLIENT BANK và Đại diện của Người sử dụng Dịch Vụ để cùng giải quyết sự cố.

c) Ngoại trừ nguyên nhân Bất khả kháng, nếu sau 30 phút kể từ lúc Nhân viên thực hiện Dịch vụ của BIDV đến địa điểm chỉ định, Đại diện của Người sử dụng Dịch vụ vẫn chưa sẵn sàng để nhận bàn giao tiền, Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV có quyền rời địa điểm chi hộ. Trong trường hợp này CLIENT BANK vẫn phải thanh toán cho BIDV phí của Lần Dịch vụ này như quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này.

d) BIDV có trách nhiệm mua bảo hiểm cho các khoản tiền mặt được vận chuyển, đảm bảo các phương tiện vận chuyển tiền mặt, đảm bảo an toàn cho quá trình vận chuyển và giữ bí mật các thông tin và chỉ dẫn liên quan đến việc thực hiện dịch vụ vận chuyển tiền mặt như quy định trong hợp đồng này

e) Mọi rủi ro gắn liền với tiền bao gồm nhưng không giới hạn đến rủi ro về tiền giả, mất mát, thiệt hại, trộm cắp sẽ do BIDV chịu cho đến thời điểm Đại diện của Người Sử Dụng Dịch Vụ ký

xác nhận vào biên bản bàn giao. BIDV không chịu trách nhiệm với các rủi ro nói trên và bất cứ rủi ro nào sau khi Đại diện của Người Sử Dụng Dịch Vụ ký xác nhận vào biên bản bàn giao.

5.5 PHÍ DỊCH VỤ VÀ VIỆC THANH TOÁN

Phí dịch vụ do CLIENT BANK chịu, việc thu và thanh toán phí dịch vụ sẽ được thực hiện theo các quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này và Phụ lục có liên quan.

ĐIỀU 6 - DỊCH VỤ THANH TOÁN LƯƠNG TỰ ĐỘNG

6.1 MÔ TẢ DỊCH VỤ

Dịch vụ thanh toán lương tự động là dịch vụ theo đó căn cứ Ủy nhiệm chi và Danh sách chi lương do CLIENT BANK gửi tới BIDV, BIDV ghi Nợ vào tài khoản của CLIENT BANK tổng số tiền lương và sử dụng “*Chương trình thanh toán lương tự động*” để thực hiện thanh toán cho từng người thụ hưởng.

6.2 NỘI DUNG DỊCH VỤ

a) CLIENT BANK gửi Ủy nhiệm Chi và Danh sách chi lương cho BIDV bằng văn bản hoặc bằng phương thức điện tử đã được hai bên đồng ý.

b) Thời gian cung cấp dịch vụ của BIDV trong một Ngày làm việc là:

- ❖ 08.00 đến 11.00 vào buổi sáng
- ❖ 13.00 đến 16.00 vào buổi chiều

c) Vào ngày chi trả, BIDV kiểm tra số dư tài khoản của CLIENT BANK mở tại BIDV, nếu số dư tài khoản của CLIENT BANK đủ để thực hiện việc chi trả, ngoại trừ các trường hợp khác được quy định tại các Phụ lục có liên quan của hợp đồng, BIDV thực hiện lệnh ghi Nợ tổng tiền và sử dụng “Chương trình thanh toán lương tự động” để phân kênh và:

❖ Thanh toán Bằng tiền mặt tại quầy khi Người thụ hưởng xuất trình Chứng minh thư/ Hộ chiếu nếu Người thụ hưởng nhận lương bằng tiền mặt.

❖ Ghi Có vào Tài khoản của Người thụ hưởng nếu Người thụ hưởng có tài khoản tại BIDV.

❖ Chuyển lệnh thanh toán tới ngân hàng giữ tài khoản của Người thụ hưởng nếu Người thụ hưởng có tài khoản tại ngân hàng khác.

d) BIDV đảm bảo thực hiện lệnh chi theo khung thời gian sau:

Hình thức thực hiện dịch vụ	Thời gian giao dịch hoàn tất	Thời gian ghi có/chuyển tiền
Trong hệ thống	Trước 15h00	Trong ngày
	Sau 15h00	Trước 10h ngày làm việc tiếp theo
Ngoài hệ thống	Trước 13h00	Trong ngày
	Sau 13h00	Trong ngày hoặc ngay ngày làm việc tiếp theo

6.3 ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀ XÁC NHẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ

- a) Hai bên đồng ý rằng Ủy nhiệm chi, và Danh sách chi lương do CLIENT BANK gửi cho BIDV là căn cứ cho việc đồng ý sử dụng và cung cấp Dịch vụ Chi hộ tại quầy giao dịch của BIDV theo Hợp đồng này, hai bên không cần thực hiện thêm bất cứ thủ tục nào khác.
- b) Trong Danh sách chi lương gửi cho BIDV, CLIENT BANK phải cung cấp đầy đủ các thông tin theo mẫu Quy định tại Phụ lục số
- c) Kèm theo Danh sách chi lương bằng văn bản, CLIENT BANK cũng sẽ gửi kèm Danh sách chi lương bằng file (định dạng Excel). Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa Danh sách chi lương bằng văn bản và file Excel, Danh sách bằng văn bản sẽ được ưu tiên áp dụng.

6.4 THỰC HIỆN DỊCH VỤ

- a) Tham chiếu các Quy định tại điều 4.4 a), b), c) của Hợp đồng này
- b) Các điều kiện và điều khoản liên quan đến Dịch vụ Thanh toán lương tự động cũng đồng thời được áp dụng cho các trường hợp CLIENT BANK yêu cầu BIDV ghi Nợ tổng số tiền và chi trả theo danh sách cho nhiều người thụ hưởng.

6.5 PHÍ DỊCH VỤ VÀ VIỆC THANH TOÁN

Phí dịch vụ do CLIENT BANK chịu, việc thu và thanh toán phí dịch vụ sẽ được thực hiện theo các quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này và Phụ lục có liên quan.

ĐIỀU 7 - DỊCH VỤ NHỜ THU TỰ ĐỘNG

7.1 MÔ TẢ DỊCH VỤ

Dịch vụ Nhờ thu tự động là dịch vụ mà BIDV, căn cứ theo ủy quyền của Người sử dụng dịch vụ có tài khoản tại BIDV ghi Nợ tài khoản của Người sử dụng dịch vụ một số tiền nhất định theo định kỳ hoặc theo Ủy nhiệm Nhờ thu tự động gửi đến từ CLIENT BANK, và ghi Có/chuyển tiền cho CLIENT BANK để CLIENT BANK ghi Có cho Khách hàng của mình.

Có hai hình thức Nhờ thu tự động:

- ❖ Nhờ thu tự động cố định: số tiền cố định, thanh toán theo định kỳ
- ❖ Nhờ thu tự động theo yêu cầu: Việc thu hộ được thực hiện theo Ủy nhiệm Nhờ thu tự động được gửi đến từ CLIENT BANK.

7.2 NỘI DUNG DỊCH VỤ

- a) Người sử dụng dịch vụ có tài khoản tại BIDV gửi Ủy nhiệm ghi Nợ, CLIENT BANK gửi Ủy nhiệm Nhờ thu tự động cho BIDV.
- b) Trong trường hợp Nhờ thu tự động cố định, vào ngày thanh toán, BIDV tự động ghi Nợ tài khoản của Người sử dụng dịch vụ mở tại BIDV và ghi Có/ chuyển tiền cho CLIENT BANK với ghi chú cụ thể về Người thụ hưởng và nội dung chuyển tiền như cung cấp bởi Người sử dụng dịch vụ..
- c) Trong trường hợp Nhờ thu tự động theo yêu cầu, BIDV căn cứ vào số tiền thanh toán và thời gian thanh toán được nêu trong Ủy nhiệm Nhờ thu tự động gửi đến từ CLIENT BANK ghi Nợ tài khoản của Người sử dụng dịch vụ mở tại BIDV và ghi Có/ chuyển tiền cho CLIENT BANK với ghi chú cụ thể về Người thụ hưởng và nội dung chuyển tiền.

7.3 THÔNG BÁO YÊU CẦU DỊCH VỤ VÀ XÁC NHẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ

a) Ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hiệu lực của việc thực thi Dịch vụ, CLIENT BANK gửi Đăng ký Dịch vụ cho BIDV theo mẫu quy định tại Phụ lục số 10.

Trong vòng ba (03) ngày kể từ ngày nhận được Đăng ký Dịch vụ, BIDV phải trả lời CLIENT BANK về việc đồng ý/từ chối cung cấp dịch vụ bằng việc xác nhận lên thông tin tương ứng trên bản Đăng ký dịch vụ.

Cả hai bên đồng ý rằng Đăng ký Dịch vụ đã được BIDV xác nhận là căn cứ cho việc đồng ý sử dụng và cung cấp dịch vụ giữa hai bên và có giá trị pháp lý như một Phụ lục của Hợp đồng này.

Liên quan tới Đăng ký Dịch vụ đã được xác nhận, nếu có bất cứ thay đổi nào, bao gồm việc đề nghị ngừng/ tạm hoãn dịch vụ cho một Người sử dụng dịch vụ cụ thể, bên đề nghị thay đổi phải thông báo cho bên kia bằng văn bản bảy (07) ngày trước ngày hiệu lực của sự thay đổi đó.

b) CLIENT BANK có trách nhiệm yêu cầu (những) Người sử dụng Dịch vụ có liên quan hoàn tất Ủy Nhiệm Ghi Nợ (theo mẫu quy định tại Phụ lục số 11) gửi BIDV ít nhất bảy (07) Ngày Làm Việc trước khi bắt đầu dịch vụ nhờ thu tự động.

BIDV sẽ bắt đầu dịch vụ nhờ thu tự động chỉ khi BIDV nhận được Ủy nhiệm ghi Nợ từ Người sử dụng Dịch vụ. Ủy nhiệm ghi Nợ của Người sử dụng Dịch vụ phải có những thông tin trùng khớp với Đăng ký Dịch vụ của CLIENT BANK. Trong trường hợp Người sử dụng dịch vụ không hoàn tất Ủy Nhiệm Ghi Nợ hoặc thông tin không khớp, BIDV sẽ thông báo cho CLIENT BANK.

BIDV sẽ thông báo cho CLIENT BANK nếu Người sử dụng thay đổi bất cứ thông tin nào nào liên quan tới Ủy nhiệm ghi Nợ, bao gồm việc hủy bỏ hay tạm hoãn hiệu lực của Ủy nhiệm Ghi Nợ.

c) Trong trường hợp Nhờ thu tự động theo yêu cầu, ít nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày hiệu lực của một Lần Dịch vụ, CLIENT BANK phải gửi BIDV Ủy nhiệm nhờ thu tự động trong đó nêu rõ số tiền thanh toán và ngày thanh toán đối với mỗi Người sử dụng dịch vụ.

7.4 THỰC HIỆN DỊCH VỤ

a) Trong trường hợp ngày hiệu lực của một Lần dịch vụ rơi vào ngày nghỉ, dịch vụ nhờ thu tự động sẽ được tiến hành vào ngày làm việc kế tiếp.

b) Trong trường hợp Nhờ thu tự động theo Yêu cầu, BIDV không chịu trách nhiệm về việc số tiền nhờ thu khác với số tiền mà Người sử dụng dịch vụ phải thanh toán cho Khách hàng của CLIENT BANK.

c) Đến ngày thanh toán, nếu tài khoản của Người sử dụng dịch vụ không đủ số dư cần thiết để thanh toán số tiền nhờ thu, BIDV sẽ thông báo cho CLIENT BANK. Nếu không có thỏa thuận gì thêm thì nhờ thu tự động sẽ được thực hiện ngay khi tài khoản của Người sử dụng dịch vụ có đủ số dư.

7.5 PHÍ DỊCH VỤ VÀ VIỆC THANH TOÁN

Phí dịch vụ do CLIENT BANK chịu, việc thu và thanh toán phí dịch vụ sẽ được thực hiện theo các quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này và Phụ lục có liên quan.

ĐIỀU 8 - DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ (BIDV HOMEBANKING)

BIDV đồng ý cung cấp và CLIENT BANK đồng ý sử dụng Dịch vụ Ngân hàng điện tử của BIDV. Các điều khoản và điều kiện cụ thể sẽ được quy định tại “Hợp đồng cung cấp và sử dụng Dịch vụ BIDV Homebanking”. Trong trường hợp có sự không nhất quán giữa các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng cung cấp và sử dụng Dịch vụ BIDV Homebanking” với Hợp đồng này, thì “Hợp đồng cung cấp và sử dụng Dịch vụ BIDV Homebanking” sẽ là cơ sở quyết định.

ĐIỀU 9 – PHÍ DỊCH VỤ VÀ VIỆC THANH TOÁN

9.1. Phí của các dịch vụ BIDV cung cấp cho CLIENT BANK được nêu tại Phụ lục 01 đính kèm. Tất cả các giao dịch khác không nằm trong các dịch vụ được quy định trong Hợp đồng này sẽ được tính theo Biểu phí hiện hành của BIDV.

9.2. Các phí dịch vụ và các chi phí phát sinh do CLIENT BANK chịu sẽ được các chi nhánh BIDV trực tiếp thu sau mỗi Lần Dịch vụ bằng cách ghi Nợ vào tài khoản của CLIENT BANK mở tại BIDV. Hóa đơn thuế giá trị gia tăng hoặc Chứng từ thu phí có VAT cho tổng số phí thu trong một tháng sẽ được các chi nhánh của BIDV gửi tới CLIENT BANK trong vòng bảy (07) ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo.

9.3. “Bảng kê tổng hợp Phí dịch vụ” phát sinh trong một tháng trên toàn hệ thống BIDV sẽ được đơn vị BIDV giữ tài khoản của CLIENT BANK cung cấp cho CLIENT BANK trong vòng bảy (07) ngày làm việc của tháng tiếp theo, với những thông tin sau:

- Ngày phát sinh giao dịch
- Số tham chiếu của giao dịch gốc
- Số tiền của giao dịch gốc
- Phí dịch vụ
- Người thụ hưởng (không bắt buộc)
- Chi nhánh thực hiện dịch vụ

9.4. CLIENT BANK sẽ xem xét Bảng kê tổng hợp Phí dịch vụ trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được và sẽ thông báo cho Chi nhánh BIDV biết về bất cứ khác biệt nào, nếu có, để BIDV kiểm tra lại. Sau đó, khoản phí dịch vụ thừa/thiếu được CLIENT BANK và BIDV thống nhất sẽ được khấu trừ/bổ sung vào khoản phí dịch vụ mà CLIENT BANK phải thanh toán cho BIDV trong tháng tiếp theo.

ĐIỀU 10 - BỒI THƯỜNG

10.1 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, mỗi bên đồng ý rằng mình phải tự chịu mọi tổn thất thiệt hại phát sinh do lỗi cố ý, vô ý, hay bất kỳ hành vi sai trái, lừa đảo, bất kỳ vi phạm Hợp đồng này hoặc vi phạm pháp luật nào do Bên đó hoặc nhân viên/ Người được ủy quyền của Bên đó gây ra.

10.2 BIDV hoặc CLIENT BANK sẽ bồi hoàn cho Bên còn lại và cho Người sử dụng dịch vụ/Khách hàng/ Người thụ hưởng bất cứ thiệt hại, chi phí, phí tổn cũng như mọi khiếu kiện, kiện cáo, yêu cầu nào liên quan mà Bên còn lại hoặc Người sử dụng dịch vụ/Khách hàng/ Người thụ hưởng phải chịu phát sinh trực tiếp do lỗi của Bên đó hoặc nhân viên/ Người được ủy quyền của Bên đó.

10.3 BIDV trong bất kỳ trường hợp nào cũng không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào phát sinh do bất cứ sai sót, cẩu thả, sai phạm, hành vi thực hiện hay không thực hiện nào của Người sử dụng dịch vụ/Khách hàng/ Người thụ hưởng hay Đại diện được ủy quyền của Người sử dụng dịch vụ/Khách hàng/ Người thụ hưởng.

10.4 Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu bồi thường bằng văn bản của CLIENT BANK, BIDV sẽ bồi hoàn các khoản tiền mặt bị mất hoặc thiếu và các chi phí trực tiếp liên quan cho CLIENT BANK nếu có căn cứ rõ ràng là việc mất hoặc thiếu tiền hoặc thiệt hại xảy ra là do lỗi cố ý, vô ý, hay bất kỳ hành vi sai trái, lừa đảo, bất kỳ vi phạm Hợp đồng

này hoặc vi phạm pháp luật nào do BIDV, hoặc người được ủy quyền của BIDV gây ra. Đồng thời, trả lãi cho CLIENT BANK với lãi suất bằng 120% lãi suất VNIBOR do BIDV công bố cho kỳ hạn tương ứng với các khoản tiền không được ghi Có hoặc ghi Có chậm tính từ ngày khoản tiền đó phải được ghi Có vào tài khoản theo các quy định của Hợp đồng này.

ĐIỀU 11 - BẢO MẬT

11.1. Hai Bên thỏa thuận rằng các thông tin, bao gồm nhưng không giới hạn tới: các thông tin mà một Bên cung cấp cho Bên kia theo quy định của Hợp đồng này; thông tin về Người sử dụng dịch vụ/ Khách hàng của CLIENT BANK/ Người thụ hưởng; lịch trình, ngày giờ hoặc bất kỳ chi tiết nào liên quan tới việc vận chuyển hoặc địa điểm giao nhận hoặc quy trình/tuyến đường vận chuyển các khoản tiền mặt; ngày, giờ, số tiền, chi tiết các giao dịch thu hộ, chi hộ, nhờ thu; các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này và các Phụ lục liên quan, là “Thông tin Bảo mật”.

11.2. Các bên đồng ý rằng, không bên nào được sử dụng Thông tin bảo mật cho bất cứ mục đích nào ngoại trừ mục đích được phép hoặc cần thiết cho quá trình hợp tác theo Hợp đồng này.

11.3. Mỗi bên thỏa thuận không tiết lộ hoặc cung cấp Thông tin bảo mật cho bất kỳ bên thứ ba nào ngoại trừ:

- ❖ Bất kỳ chi nhánh, đơn vị phụ thuộc, công ty thành viên của bên đó với điều kiện rằng đơn vị phụ thuộc, chi nhánh hoặc công ty thành viên đó bị ràng buộc phải duy trì tính bảo mật của các thông tin này;
- ❖ Các nhân viên có nhu cầu biết trong quá trình thực hiện các Dịch vụ theo Hợp đồng này với điều kiện rằng các nhân viên đó bị ràng buộc phải duy trì tính bảo mật của các thông tin này;
- ❖ Bên cung cấp thứ ba cần thiết để BIDV cung cấp các Dịch vụ cho CLIENT BANK theo Hợp đồng này với điều kiện rằng BIDV phải lấy văn bản đồng ý của CLIENT BANK trước khi sử dụng bên cung cấp thứ ba đó, và bên cung cấp đó bị ràng buộc phải duy trì tính bảo mật của thông tin;
- ❖ Việc một bên tiết lộ các dữ liệu cho các bên kiểm toán và các cơ quan quản lý;
- ❖ Việc một bên tiết lộ các dữ liệu cho theo yêu cầu của pháp luật. Tuy nhiên nếu không bị cấm theo quy định của pháp luật hoặc bởi cơ quan quản lý, mỗi bên sẽ thông báo trước bằng văn bản cho bên còn lại việc tiết lộ thông tin này và sẽ cho bên còn lại cơ hội để xin được một lệnh bảo vệ.

11.4. Không bên nào được sử dụng, và sẽ đảm bảo rằng các nhân viên, đại lý và/hoặc nhà thầu phụ của mình sử dụng tên, Logo của bên kia hoặc của các công ty thành viên hoặc đơn vị phụ thuộc của bên kia trong bất kỳ tài liệu hoặc quảng cáo bán hàng hoặc marketing nào, nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của bên kia.

11.5. Nghĩa vụ bảo mật quy định tại Điều khoản này tiếp tục giữ nguyên hiệu lực sau khi Hợp đồng này chấm dứt hoặc hết hạn.

ĐIỀU 12 - CHỐNG RỬA TIỀN VÀ GIAO DỊCH ĐÁNG NGỜ

12.1 CLIENT BANK và BIDV sẽ phối hợp để bảo đảm việc tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế về phòng, chống rửa tiền

12.2 Nhân viên thực hiện dịch vụ của BIDV có quyền từ chối thực hiện dịch vụ khi các thông tin của Người sử dụng dịch vụ/ Khách hàng của CLIENT BANK/ Người thụ hưởng không phù hợp hoặc có dấu hiệu lừa đảo hoặc liên quan đến rửa tiền và tài trợ khủng bố mà không bị coi là vi

phạm Hợp đồng này. Trong những trường hợp như vậy, BIDV có trách nhiệm thông báo cho CLIENT BANK.

ĐIỀU 13 – BẢO HIỂM

13.1. BIDV khẳng định và cam đoan với CLIENT BANK rằng BIDV có mua bảo hiểm tiền gửi và bảo hiểm vận chuyển tiền mặt nhằm đền bù cho CLIENT BANK các tổn thất mà BIDV phải chịu trách nhiệm liên quan đến tiền mặt.

13.2. Việc bảo hiểm này được duy trì trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng.

13.3. Điều khoản này không thể được dùng để lý giải trong bất kỳ trường hợp nào như là một sự giới hạn cho các nghĩa vụ của BIDV.

ĐIỀU 14 – THẦU PHỤ

Khi cần thiết, BIDV có thể sử dụng thầu phụ để thực hiện Hợp đồng này, nhưng cần phải có sự ưng thuận bằng văn bản của CLIENT BANK.

Trong trường hợp này, BIDV vẫn là người chịu trách nhiệm duy nhất trước CLIENT BANK cho việc thực hiện Hợp đồng này.

ĐIỀU 15 - BẤT KHẢ KHÁNG

Bất kỳ bên nào (“Bên Bị Ảnh Hưởng”) cũng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự chậm trễ hoặc không thực hiện nếu việc chậm trễ hoặc không thực hiện đó phát sinh do các nguyên nhân ngoài sự kiểm soát của bên đó và bên đó không thể ngăn chặn, tránh hoặc thay đổi. Các nguyên nhân bao gồm, nhưng không giới hạn đến, thiên tai, dịch họa, chiến tranh, nổi loạn, hoạt động quân sự, cháy nổ, lụt lội, động đất.

Ngay khi xảy ra Sự kiện Bất khả kháng, Bên Bị Ảnh Hưởng sẽ thông báo cho Bên còn lại về sự kiện và ngay lập tức cung cấp các thông tin chi tiết của sự kiện đó, hậu quả của sự kiện và các biện pháp khắc phục hậu quả.

ĐIỀU 16 - CHỮ KÝ ỦY QUYỀN

16.1. Hai Bên cam kết và bảo đảm rằng Hợp đồng này được ký bởi Đại diện pháp lý của mình hoặc người được Đại diện pháp lý ủy quyền hợp lệ và có hiệu lực bắt buộc thi hành đối với mình.

16.2. Hai bên cam kết và đảm bảo rằng tất cả các thông tin mà bên này gửi cho bên kia, bằng văn bản hoặc phương thức điện tử đã được hai bên đồng ý, bao gồm nhưng không giới hạn tới Đăng ký Dịch vụ, Xác nhận Đăng ký Dịch vụ, Danh sách Nhân viên thực hiện dịch vụ, Danh sách người đại diện, Yêu cầu thu hộ, Yêu cầu chi hộ, Yêu cầu chi hộ tại địa điểm, Ủy nhiệm chi, Ủy nhiệm Nhờ thu, thông báo ngừng/ tạm hoãn dịch vụ, và các thay đổi, sửa đổi các thông tin trên, sẽ được ký bởi Người được ủy quyền hợp lệ của mình.

16.3. Liên quan tới Điều 17.b) nêu trên, hai Bên sẽ xác nhận với nhau tên và chữ ký của Người được ủy quyền bằng cách cung cấp cho nhau “Danh sách Chữ ký ủy quyền” cùng với chữ ký mẫu và thẩm quyền ký duyệt của từng Người được ủy quyền. Hai bên có trách nhiệm thông báo ngay lập tức cho nhau bất kỳ thay đổi nào về “Danh sách Chữ ký ủy quyền”.

ĐIỀU 17 - HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

17.1. Hợp đồng này sẽ có hiệu lực sau mười lăm (15) ngày kể từ ngày đại diện có thẩm quyền của các Bên ký và thay thế tất cả các thoả thuận riêng lẻ (nếu có) giữa BIDV và CLIENT

BANK. Nếu không có yêu cầu sửa đổi hoặc chấm dứt thỏa thuận do các bên đưa ra thì Hợp đồng này sẽ có hiệu lực vô thời hạn.

17.2. Hợp đồng này sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:

- ❖ Có một sự kiện bất khả kháng xảy ra làm cho Hợp đồng này không thể thực hiện được.
- ❖ Một trong hai bên có thể chấm dứt Hợp đồng này vào bất cứ thời điểm nào sau khi đã có thông báo bằng văn bản trước ba mươi (30) ngày cho bên kia. Tuy nhiên, tất cả quyền và nghĩa vụ phát sinh trước đó vẫn có giá trị thi hành và các bên sẽ hỗ trợ để việc chấm dứt đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của các bên.
- ❖ Bất kỳ Bên nào cũng có quyền chấm dứt Hợp đồng này ngay lập tức nếu Bên còn lại vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này mà không thể sửa chữa trong thời hạn hợp lý mà Bên không vi phạm đã yêu cầu bằng văn bản.
- ❖ Hợp đồng bị chấm dứt theo yêu cầu bằng văn bản của một Cơ quan có thẩm quyền.

17.3. Mọi sửa đổi hay bổ sung nào liên quan đến Hợp đồng này đều phải được sự đồng ý bằng văn bản của cả hai Bên.

ĐIỀU 18 - LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

18.1 Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh, giải thích và thực thi tuân thủ theo đúng Pháp luật Việt Nam.

18.2 Mọi tranh chấp diễn ra trong quá trình thực hiện Hợp đồng này sẽ được ưu tiên giải quyết thông qua quá trình thương lượng và hòa giải. Trong trường hợp sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày yêu cầu giải quyết tranh chấp bằng thương lượng và hòa giải mà tranh chấp vẫn không giải quyết được thì các Bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

18.3 Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản gốc gồm hai (02) bản tiếng Anh và hai (02) bản tiếng Việt có giá trị như nhau. Mỗi bên sẽ giữ một (01) bản gốc mỗi loại. Bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có mâu thuẫn giữa bản tiếng Anh và bản tiếng Việt.

Thay mặt và đại diện cho BIDV

**Thay mặt và đại diện cho
CLIENT BANK**

Tổng Giám Đốc

Tổng Giám Đốc

